

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



BÀI TẬP LỚN
MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI
VÀ SỰ VẬN DỤNG VÀO XÂY DỰNG CON
NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY

NHÓM 08

HÀ NỘI – 06/2023

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



BÀI TẬP LỚN
MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI VÀ SỰ
VẬN DỤNG VÀO XÂY DỰNG CON NGƯỜI VIỆT NAM
HIỆN NAY

Giảng viên hướng dẫn: **Phan Văn Toàn**

Danh sách nhóm:

Họ tên	Mã sinh viên
1. Nguyễn Tiến Mạnh	24A4040033
2. Nguyễn Minh Tuấn	24A4041692
3. Nguyễn Trọng Nghĩa	24A4041415
4. Nguyễn Vũ Phương Anh	24A4050005
5. Nguyễn Minh Sang	24A4010393
6. Nguyễn Ngọc Nam	23A7510088
7. Nguyễn Thị Bích Liên	24A4021906
8. Nguyễn Xuân Trung	24A4072625

HÀ NỘI – 06/2023

MỤC LỤC

MỤC LỤC	ii
LỜI CẢM ƠN	iii
LỜI CAM ĐOAN	iv
LỜI MỞ ĐẦU	v
NỘI DUNG	1
1. Lý luận	1
1.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người	1
1.1.1. Con người được nhìn nhận như một chỉnh thể	1
1.1.2. Con người cụ thể, lịch sử	2
1.1.3. Bản chất con người mang tính xã hội	2
1.1.4. Kết luận quan điểm về con người	3
1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người	3
1.2.1. Con người là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng	3
1.2.2. Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng; phải coi trọng, chăm sóc, phát huy nguồn lực con người.	4
1.2.3. Kết luận quan điểm về vai trò của con người	5
1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng trồng người	6
1.3.1. Ý nghĩa của việc xây dựng con người	6
1.3.2. Nội dung xây dựng con người	6
1.3.3. Phương pháp xây dựng con người	7
1.3.4. Chiến lược trồng người	7
2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về con người vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay và liên hệ thực tiễn	8
2.1. Bối cảnh hiện nay	8
2.2. Vận dụng tư tưởng Hồ chí Minh về con người vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay	10
2.3. Liên hệ thực tiễn – liên hệ bản thân	12
KẾT LUẬN	14
TÀI LIỆU THAM KHẢO	15

LỜI CẢM ƠN

Được sự phân công của thầy Phan Văn Toàn trường Học viện Ngân hàng, sau thời gian vừa qua, chúng em đã hoàn thành bài tiểu luận về “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và sự vận dụng vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay”.

Để hoàn thiện bài tiểu luận này, lời đầu tiên chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến thầy Phan Văn Toàn. Thầy đã trực tiếp chỉ bảo và hướng dẫn chúng em trong suốt quá trình nghiên cứu, hoàn thiện bài tiểu luận này.

Do hiểu biết còn nhiều hạn chế, nội dung bài tiểu luận có thể còn nhiều thiếu sót, vì vậy, chúng em rất mong nhận được sự góp ý của thầy để hoàn thiện bài tiểu luận này hơn.

Một lần nữa, chúng em xin chân thành cảm ơn!

LỜI CAM ĐOAN

Từ những kiến thức cũng như những trải nghiệm học tập, nghiên cứu tại Học viện Ngân hàng, chúng em cũng đã tham khảo và tìm hiểu thêm các sách báo, tạp chí hay các tài liệu trên mạng. Từ đó, chúng em đã tập hợp thông tin và chỉnh sửa để có thể hoàn thành bài tiểu luận này.

Chúng em xin cam đoan nội dung bài tiểu luận là kết quả của quá trình nghiên cứu của chính chúng em. Do trình độ còn hạn chế nên bài tiểu luận này không tránh khỏi những sai sót, chúng em rất mong nhận được góp ý từ thầy.

Chúng em xin cam đoan những điều trên là đúng sự thật, nếu phát hiện bất kì sự gian lận nào, chúng em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước nhà trường và pháp luật.

LỜI MỞ ĐẦU

Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và sự vận dụng vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay là một chủ đề quan trọng và thời sự. Bài viết này nhóm sẽ trình bày những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh về con người, những giá trị và ý nghĩa của nó đối với sự phát triển của đất nước và nhân dân Việt Nam trong bối cảnh mới. Bài viết cũng sẽ đề xuất một số biện pháp để vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

NỘI DUNG

1. Lý luận

Trong tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh, tư tưởng về con người là một nội dung lớn, cơ bản, phong phú và toàn diện. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người hình thành rất sớm, liên tục phát triển với tất cả sự trong sáng, cao cả và nhân văn. Tư tưởng đó xuất phát từ cội nguồn quốc gia và quốc tế, từ môi trường văn hóa gia đình, quê hương, dân tộc; toát ra từ toàn bộ thực tiễn hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực tiễn phong trào cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới.

1.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người

Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người là một vấn đề rất lớn, bao gồm nhiều nội dung phong phú, cả một quá trình phát triển từ thấp đến cao và ngày càng được hoàn thiện thêm từ phạm vi dân tộc vươn tới nhân loại, hướng tới việc giải phóng con người và mưu cầu hạnh phúc cho mọi người.

1.1.1. Con người được nhìn nhận như một chỉnh thể

Hồ Chí Minh xem xét con người như một chỉnh thể thống nhất về tâm lực, thể lực và các hoạt động của nó. Con người luôn có xu hướng vươn lên cái chân - thiện - mỹ mặc dù "có thể này, thể khác". Chân là chân lý, khoa học, lẽ phải. Chân lý bao giờ cũng cụ thể. Thiện là tốt đẹp, vẻ vang. Còn mỹ là đẹp. Cái đẹp là cuộc sống. Ai mà chẳng yêu quý cái đẹp. Song xu hướng chung là luôn phát triển, loại bỏ cái cũ kỹ, hư hỏng, để vươn tới những bậc thang giá trị ngày càng cao hơn.

Hồ Chí Minh có cách nhìn nhận, xem xét con người trong tính đa dạng của nó: đa dạng trong quan hệ xã hội (quan hệ dân tộc, giai cấp, tầng lớp, đồng chí, đồng bào...): đa dạng trong tính cách, khát vọng, phẩm chất, khả năng cũng như năm ngón tay dài, ngắn khác nhau, nhưng đều hợp nhau lại nơi bàn tay: mấy mươi triệu người Việt Nam, có người thể này, thể khác, nhưng đều cùng là nòi giống Lạc Hồng: đa dạng trong hoàn cảnh xuất thân, điều kiện sống, làm việc ..

Hồ Chí Minh xem xét con người trong sự thống nhất của hai mặt đối lập: thiện và ác, hay và dở, tốt và xấu, hiền và dữ, ... bao gồm cả tính người - mặt xã hội và tính bản năng - mặt sinh học của con người. Như Bác đã từng nói: “Ngủ thì ai cũng như lương thiện/ Tỉnh dậy phân ra kẻ dữ hiền” (Trích bài thơ Dạ Bán, dịch là Nửa Đêm). Hồ Chí Minh ngay từ những năm 20, nhờ mục kích cuộc sống của nhân dân các dân tộc thuộc địa dưới ách kìm kẹp của chủ nghĩa đế quốc, nên có sự phân biệt rạch ròi giữa một bên là đế quốc, thực dân tàn bạo, độc ác và bên kia là những người lao động bị bóc lột, áp bức nặng nề. Người đã kết luận sâu sắc: “Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị bóc lột”. Cuối những năm 40, liên mạch suy nghĩ về đạo đức cách

mạng, Hồ Chí Minh viết: “Trên quả đất, có hàng muôn triệu người. Song số người ấy có thể chia thành hai hạng người Thiện và người Ác”. Rồi Người lại ghép “bọn Việt gian bán nước, bọn phát xít thực dân, là những ác quỷ ma tà” vào một nhóm; còn “tất cả những người khác” vào một nhóm khác. Sở dĩ chia con người ra từng hạng khác nhau như vậy, theo Hồ Chí Minh là để “thực hành chữ BÁC - ÁI, thực hành “đại đoàn kết” và “giúp người tiến tới”. Người cho rằng những người bị bóc lột, những người đi theo điều thiện thì dù màu da, tiếng nói có khác nhau, có thể coi nhau như anh em một nhà, có thể “đại đoàn kết”, “đại hòa hợp” trong một “thế giới đại đồng”. Theo Hồ Chí Minh, người ta mới sinh ra đều vốn tốt cả, nhưng về sau do ảnh hưởng của bố mẹ, bạn bè, xã hội mà dần dần mỗi người một khác. Đồng thời, “ngay trong mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng”. Vì vậy: “Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi...Theo Hồ Chí Minh, con người có tốt có xấu, nhưng "dù là xấu, tốt, văn minh hay dã man đều có tình".

1.1.2. Con người cụ thể, lịch sử

Hồ Chí Minh cũng dùng khái niệm "con người" theo nghĩa rộng trong một số trường hợp ("phẩm giá con người", "giải phóng con người", "người ta", "con người", "ai"...), nhưng đặt trong một bối cảnh cụ thể và một tư duy chung, còn phần lớn, Bằng phương pháp luận khoa học, Hồ Chí Minh nhìn nhận con người một cách cụ thể, khoa học, Người xem xét con người trong các mối quan hệ xã hội, quan hệ giai cấp; theo giới tính (thanh niên, phụ nữ), theo lứa tuổi (phụ lão, nhi đồng), nghề nghiệp (công nhân, nông dân, trí thức...); trong khối thống nhất của cộng đồng dân tộc (sĩ, nông, công, thương) và quan hệ quốc tế (bầu bạn năm châu, các dân tộc bị áp bức, bốn phương vô sản). Đó là con người hiện thực, cụ thể, khách quan.

Con người không chỉ là sản phẩm, mà còn là chủ thể của lịch sử. Sự phát triển của lịch sử sẽ tác động một cách mạnh mẽ và tích cực đối với con người, làm cho năng lực sáng tạo của quần chúng nhân dân phát triển hơn. Con người chính là sự kết tinh những giá trị vật chất và tinh thần cao nhất, có khả năng lao động, sáng tạo và do vậy, là động lực thúc đẩy tiến bộ xã hội.

1.1.3. Bản chất con người mang tính xã hội

Để sinh tồn, con người phải lao động sản xuất. Trong quá trình lao động, sản xuất, con người dần nhận thức được các hiện tượng, quy luật của tự nhiên, của xã hội; hiểu về mình và hiểu biết lẫn nhau, xác lập các mối quan hệ giữa người với người.

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, con người là sự tổng hợp các quan hệ xã hội từ hẹp đến rộng, chủ yếu bao gồm các quan hệ: anh em, họ hàng, bầu bạn, đồng bào, loài người.

1.1.4. Kết luận quan điểm về con người

Quan niệm về con người: coi con người là một thực thể thống nhất của “cái cá nhân” và “cái xã hội”, con người tồn tại trong mỗi quan hệ biện chứng giữa cá nhân và cộng đồng, dân tộc, giai cấp, nhân loại; yêu thương con người, tin tưởng tuyệt đối ở con người, coi con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp giải phóng xã hội và giải phóng chính bản thân con người- đó chính là những luận điểm cơ bản trong tư tưởng về con người của Hồ Chí Minh. Xuất phát từ những luận điểm đúng đắn đó, trong quá trình lãnh đạo Nhân dân cả nước tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, Hồ Chí Minh luôn tin ở dân, hết sức thương yêu, quý trọng dân, biết tổ chức và phát huy sức mạnh của Nhân dân. Tư tưởng về con người của Hồ Chí Minh thông qua thực tiễn cách mạng của Người đã trở thành một sức mạnh vật chất to lớn và là nhân tố quyết định thắng lợi của chính sự nghiệp cách mạng ấy.

1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người

1.2.1. Con người là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng

Theo Hồ Chí Minh: “trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”. Vì vậy, “vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả”. Người cho rằng: “việc dễ mấy không có nhân dân cũng chịu, việc khó mấy dân liệu cũng xong”.

Nhân dân là người sáng tạo ra mọi giá trị vật chất và tinh thần. Hồ Chí Minh tổng kết ngắn gọn: dân ta tốt lắm. Người phân tích phẩm chất tốt đẹp của dân từ lòng trung thành và tin tưởng vào cách mạng, vào Đảng, không sợ gian khổ, tù đầy, hy sinh đến việc dân nhường cơm sẻ áo, chở che, đùm bọc, bảo vệ, nuôi nấng bộ đội và cán bộ cách mạng.

Dân ta là tài năng, trí tuệ và sáng tạo, họ biết "giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra". Đặc biệt là lòng sốt sắng, hăng hái của dân để thực hiện con

đường cách mạng. Hồ Chí Minh có niềm tin vững chắc rằng với tinh thần quật cường và lực lượng vô tận của dân tộc ta, với lòng yêu nước và chí kiên quyết của nhân dân và quân đội ta, chẳng những chúng ta có thể thắng lợi, mà chúng ta nhất định thắng lợi. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lòng yêu nước và sự đoàn kết của nhân dân là một lực lượng vô cùng to lớn, không ai thắng nổi”.

1.2.2. Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng; phải coi trọng, chăm sóc, phát huy nguồn lực con người.

Vì sống gần dân, với dân, giữa lòng dân, hiểu rõ dân tình, dân tâm, dân ý, Hồ Chí Minh thấy rõ yêu cầu giải phóng dân tộc, giải phóng con người, giải phóng lao động xã hội. Nhân dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng. Hồ Chí Minh xác định rõ trách nhiệm của Người cũng là của Đảng và Chính phủ là “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.

a. Con người là mục tiêu của cách mạng:

Ở Hồ Chí Minh, có sự cảm nhận, thông cảm sâu sắc với thân phận những người cùng khổ và nô lệ lầm than. Nhưng không phải là sự cảm thông kiểu tôn giáo; ngược lại, người có niềm tin vững chắc và trí tuệ, bản lĩnh của con người, ở khả năng tự giải phóng của chính bản thân con người. Người làm hết sức để xây dựng, rèn luyện con người và quyết tâm đấu tranh để đem lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho con người. Người xác định con người là mục tiêu trong điều kiện cụ thể của từng giai đoạn cách mạng. Khi đất nước còn nô lệ, lầm than thì mục tiêu trước hết trên hết là giải phóng dân tộc. giành độc lập dân tộc. Sau khi chính quyền đã về tay nhân dân, thì mục tiêu ăn, mặc, ở, đi lại, học hành, chữa bệnh lại được ưu tiên hơn, bởi vì, "nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì". Vì vậy chúng ta phải thực hiện ngay: Làm cho dân có ăn. Làm cho dân có mặc. Làm cho dân có chỗ ở. Làm cho dân có học hành. Đến Di chúc, Người viết: "Đầu tiên là công việc đối với con người". Mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ đều vì lợi ích chính đáng của con người.

b. Con người là động lực của cách mạng:

Hồ Chí Minh có niềm tin mãnh liệt vào sức mạnh vĩ đại và năng lực sáng tạo của quần chúng. Trong sự nghiệp xây dựng đất nước, Hồ Chí Minh đã nhận rõ: “Muốn xây dựng CNXH, trước hết phải có con người XHCN”, "có dân thì có tất cả"...

Niềm tin vào sức mạnh của dân còn được nhận thức từ mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng và Chính phủ. Hồ Chí Minh chỉ rõ: Nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng; nếu không có Chính phủ thì nhân dân không có ai dẫn đường. Đảng lãnh đạo nhưng nhân dân là chủ. Dân như nước, bộ đội như cá. Lực lượng bao nhiêu là nhờ ở dân hết. Tin dân, học dân, tôn trọng dân, dựa vào dân theo đúng đường lối quần chúng sẽ tạo nên sức mạnh vô địch. Bởi vì, sự nghiệp cách mạng giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ có thể thực hiện được với sự giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo của hàng chục triệu quần chúng nhân dân.

Con người là động lực của cách mạng được nhìn nhận trên phạm vi cả nước, toàn thể đồng bào, song trước hết là ở giai cấp công nhân và nông dân. Điều này có ý nghĩa to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhà nước mới theo tư tưởng của Hồ Chí Minh lấy công - nông - trí làm nền tảng. Từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười phải nhìn nhận và đánh giá đúng giai cấp đứng ở trung tâm của thời đại mới, đó là giai cấp công nhân. Chỉ có giai cấp công nhân với những đặc điểm chung và riêng mới lãnh đạo được dân tộc đào mồ chôn chủ nghĩa tư bản. Muốn vậy giai cấp công nhân chỉ có liên minh với giai cấp nông dân và gắn bó với dân tộc mới trở thành lực lượng hùng mạnh. Tuy nhiên, không phải mọi người đều trở thành động lực, mà phải là những con người được giác ngộ và tổ chức. Họ phải có trí tuệ và bản lĩnh, văn hoá, đạo đức, được nuôi dưỡng trên nền truyền thống lịch sử và văn hoá hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam. Chính trị, văn hóa, tinh thần là động lực cơ bản trong động lực con người.

1.2.3. Kết luận quan điểm về vai trò của con người

Con người là động lực chỉ có thể thực hiện được khi hoạt động có tổ chức, có lãnh đạo. Vì vậy, cần có sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Giữa con người - mục tiêu và con người - động lực có mối quan hệ biện chứng với nhau. Càng chăm lo cho con người - mục tiêu tốt bao nhiêu thì sẽ tạo thành con người - động lực tốt bấy nhiêu. Ngược lại, tăng cường được sức mạnh của con người - động lực thì sẽ nhanh chóng đạt được mục tiêu cách mạng.

Phải kiên quyết khắc phục kịp thời các phản động lực trong con người và tổ chức. Đó là chủ nghĩa cá nhân. Thứ vi trùng rất độc này đẻ ra hàng trăm thứ bệnh: thói quen truyền thống lạc hậu, tàn tích xã hội cũ để lại, bảo thủ, rụt rè không dám nói, không dám làm, không dám đề ra ý kiến, tóm lại không dám đổi mới và sáng tạo.

1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng trồng người

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến lược trồng người là một hệ thống quan điểm chặt chẽ, phong phú, hợp logic trong tiến trình phát triển tư tưởng của Người. Tư tưởng đó vừa thể hiện tính khoa học, vừa mang tính cách mạng và là một nội dung quan trọng trong toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, một đóng góp quan trọng trong kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về con người và giải phóng con người.

1.3.1. Ý nghĩa của việc xây dựng con người

Xây dựng con người là yêu cầu khách quan, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cách mạng, có ý nghĩa chiến lược. Xây dựng con người là một trọng tâm, một bộ phận hợp thành của chiến lược phát triển đất nước, có mối quan hệ chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trên cơ sở khẳng định con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, đào tạo, rèn luyện con người. Mỗi xã hội đều có thước đo cái thiện, cái ác của nó. Vì lẽ đó, khi kiến tạo một xã hội mới, theo quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết phải tích cực, chủ động xây dựng những con người, những nhân cách cho xã hội đó. Xã hội nào cũng có những con người đại diện cho nó. Để có những con người XHCN thì nhiệm vụ xây dựng con người đóng vai trò rất quan trọng.

1.3.2. Nội dung xây dựng con người

Hồ Chí Minh khẳng định: “Trồng người” là yêu cầu khách quan, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cách mạng: Con người phải được đặt vào vị trí trung tâm của sự phát triển, vừa nằm trong chiến lược, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước với nghĩa rộng, vừa nằm trong chiến lược giáo dục - đào tạo theo nghĩa hẹp...

Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng con người toàn diện vừa “hồng” vừa “chuyên”. Xây dựng con người toàn diện với những khía cạnh chủ yếu sau: Ý thức làm chủ, tinh thần tập thể XHCN; có mục đích và lối sống cao đẹp, có bản lĩnh chính trị vững vàng; có tư tưởng, tác phong và đạo đức XHCN; có lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần quốc tế trong sáng; có phương pháp làm việc khoa học, phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương.

Trên con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội, “trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”. Điều này cần được hiểu là ngay từ đầu phải đặt ra nhiệm vụ xây dựng con người có những phẩm chất cơ bản, tiêu biểu cho con người mới xã hội chủ nghĩa, làm gương, lôi cuốn xã hội. Con người xã hội chủ nghĩa vừa là sản phẩm sinh thành của quá trình phát triển xã hội mới, vừa là kết quả của hoạt động tích cực, chủ động của hàng triệu người trong xã hội. Con

người xã hội chủ nghĩa là những con người có các phẩm chất rất mới mà xã hội cũ không có. Con người xã hội chủ nghĩa khác với nhân cách của kẻ sĩ, thương gia, trượng phu, quân tử, nhà tư bản. Đó là những con người được hình thành không chỉ gắn với tiến trình cách mạng của nhân dân ta, mà nó còn phải đại diện cho các giá trị đạo đức mới, lý tưởng xã hội mới. Đó là những con người kiên quyết chống áp bức và bóc lột; coi lao động là nguồn sống, là trách nhiệm, là vinh dự, là nguồn tạo ra hạnh phúc. Đó là những con người yêu nước sâu sắc kết hợp với yêu đồng loại, yêu những người lao động và nghèo khổ trên thế giới. Nhân tố cơ bản tạo thành tính cách của những con người như vậy là tính cách mạng của nó. Nó vừa có đạo đức trong sạch vừa có lý tưởng tiên tiến. Đây là một quá trình lâu dài, phải không ngừng hoàn thiện, nâng cao; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, gia đình và của chính bản thân mỗi người.

1.3.3. Phương pháp xây dựng con người

Để xây dựng con người cần có nhiều biện pháp, nhưng giáo dục, đào tạo là biện pháp quan trọng bậc nhất... Bởi vì, giáo dục tốt sẽ tạo ra tính thiện, đem lại tương lai tươi sáng cho thanh niên. Ngược lại, giáo dục tồi sẽ ảnh hưởng xấu đến thanh niên. Nội dung và phương pháp giáo dục phải toàn diện, cả đức, trí, thể, mỹ; phải đặt đạo đức, lý tưởng và tình cảm cách mạng, lối sống xã hội chủ nghĩa lên hàng đầu. “Trồng người” là công việc “trăm năm”, không thể nóng vội “một sớm một chiều”, “việc học không bao giờ cùng, còn sống còn phải học”.

Mỗi người tự rèn luyện, tu dưỡng ý thức, kết hợp với việc nêu gương, nhất là người đứng đầu có ý nghĩa rất quan trọng.

Xây dựng con người là công việc “trăm năm” không thể nóng vội “một sớm một chiều”, không phải làm một lúc là xong, cũng không phải tùy tiện, đến đâu hay đến đó. Hồ Chí Minh cho rằng, “việc học không bao giờ cùng, còn sống còn phải học”.

1.3.4. Chiến lược trồng người

Thứ nhất, chiến lược trồng người phải làm sao đào tạo được những con người có đạo đức cách mạng, đó là lòng trung thành với tổ quốc và nhân dân, không ngừng bồi dưỡng, trau dồi những phẩm chất đạo đức cách mạng: cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư, có lòng yêu thương con người và tinh thần quốc tế vô sản, có ý thức và tinh thần làm chủ tập thể “mình vì mọi người, mọi người vì mình”, đồng thời Hồ Chí Minh cũng yêu cầu phải đấu tranh chống lại những căn bệnh do chủ nghĩa cá nhân sinh ra như tham ô, lãng phí, quan liêu. Theo Hồ Chí Minh, đó chính là một thứ giặc nguy hiểm, giặc nội xâm, giặc ở trong lòng, nó phá hoại sự nghiệp của chúng ta từ bên trong, nó là “kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội” vì vậy phải kiên quyết “quét sạch”.

Thứ hai, chiến lược trồng người là phải tạo nên những con người có ý chí học hỏi, cầu tiến bộ, không ngừng vươn lên làm chủ những thành tựu văn hóa, khoa học kỹ thuật, những hiểu biết mới của thời đại. Trong “Thư gửi các học sinh” nhân ngày khai trường năm 1945, Người đã chỉ ra nhiệm vụ cho thế hệ trẻ đó là “phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta”, để “cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu”, đó là một trách nhiệm rất nặng nề song cũng vô cùng vẻ vang. Trong nhiệm vụ vẻ vang giáo dục, đào tạo ấy, Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng và Nhà nước phải hết sức quan tâm, chú ý vì đó là tiền đồ, là tương lai của dân tộc. Hồ Chí Minh cho rằng nhiệm vụ của Đảng và Chính phủ trong sự nghiệp cách mạng to lớn ấy là “cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”.

Thứ ba, chiến lược trồng người phải tạo nên những con người có tinh thần tìm tòi, nghiên cứu, sáng tạo, “Phải có quyết tâm, đã làm việc gì thì làm cho đến nơi đến chốn, làm cho kỳ được. Phải có lòng ham tiến bộ, ham học hỏi, học luôn, học mãi. Đó là những con người phải nhạy bén với cái mới, biết vận dụng nó vào thực tế công tác để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Đồng thời, đó phải là những con người “có chí tự động, tự cường, tự lập, phải có khí khái ham làm việc, chứ không ham địa vị”. Hồ Chí Minh cũng yêu cầu thế hệ trẻ phải hết sức tránh xa ba sự ham muốn đó là ham muốn về tiền tài, danh vọng và quyền lực, Người còn cho rằng “thanh niên cần phải chống tâm lý tự tư, tự lợi, chỉ lo lợi ích riêng và sinh hoạt riêng của mình. Chống tâm lý ham sung sướng và tránh khó nhọc. Chống thói xem khinh lao động nhất là lao động chân tay. Chống lười biếng, xa xỉ. Chống cách sinh hoạt ủy mị, chống kiêu ngạo, giả dối, khoe khoang” có làm được như thế thì “mới xứng đáng thanh niên là chủ nhân tương lai của nước nhà.”. Người căn dặn thế hệ trẻ phải chú trọng bồi dưỡng, rèn luyện không ngừng các phẩm chất của đạo đức cách mạng đó là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, những tác phong đẹp đẽ của đạo đức như khiêm tốn, giản dị, siêng năng, gan dạ, sáng tạo và những đức tính tốt đẹp như trung thành, thật thà, chính trực. Hồ Chí Minh đã đặt trọn niềm tin và sự kỳ vọng vào thế hệ trẻ. Người khẳng định: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà”, “nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên”. Với Hồ Chí Minh, tiền đồ và tương lai của dân tộc Việt Nam gắn bó chặt chẽ với tiền đồ và tương lai của đội ngũ thanh niên.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về con người vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay và liên hệ thực tiễn

2.1. Bối cảnh hiện nay

Hiện nay, Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang trên đà phát triển như vũ bão của kinh tế - khoa học - công nghệ, chính vì vậy, con người bị tác động không hề nhỏ. Nhất là thanh thiếu niên và lớp người trẻ – những chủ nhân tương lai của đất nước - với đầy nhiệt huyết, hăng hái, muốn được cống hiến sức lực, trí tuệ của mình cho quê hương, đất nước. Tuy nhiên, tuổi trẻ cũng dễ bị tác động do các yếu tố chính trị, kinh tế, xã hội...

Một là, sự tác động hoặc gián tiếp hoặc trực tiếp của kinh tế thị trường định hướng XHCN. Như chúng ta đã biết, Việt Nam đang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà đặc điểm của nền kinh tế thị trường là đặt mọi đối tượng, mọi mối quan hệ trong xã hội dưới quan niệm hàng hoá hoặc tính chất hàng hoá, kể cả sức lao động, tình cảm của con người. Dù mục tiêu của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là con người chứ không phải là hàng hoá. Tuy nhiên, dù muốn hay không thì các quan hệ thị trường cũng sẽ làm cho con người thay đổi đạo đức, lối sống cùng với sự cải thiện mức sống và môi trường sống. Sự phân hoá giàu nghèo sẽ dẫn đến sự phân hoá đạo đức, lối sống.

Hai là, sự tác động của công nghiệp hoá, hiện đại hoá định hướng XHCN. Trong tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xét về mặt vật chất thì công nghiệp, dịch vụ, đô thị và người làm công ăn lương sẽ chiếm địa vị áp đảo so với nông nghiệp, nông thôn và nông dân; xét về mặt tinh thần – văn hoá, nhất là khi Việt Nam gia nhập WTO, quá trình đa dạng hoá, đa phương hoá liên kết và hợp tác quốc tế sẽ tạo điều kiện cho các giá trị nước ngoài tác động mạnh vào lối sống, đạo đức của một bộ phận thanh, thiếu niên Việt Nam. Về mặt sinh hoạt và tổ chức đời sống cá nhân, gia đình và xã hội, nhiều thanh thiếu niên sẽ hướng theo lối sống công nghiệp, lối sống cá nhân, và mối quan hệ sòng phẳng. Về mặt tâm lý, nhiều thanh thiếu niên sẽ thiên về lối sống bình đẳng, thiết thực, kể cả thực dụng và ngại sống chung tam/ tứ đại đồng đường (tức 3-4 thế hệ ở chung), hàm ơn, đẳng cấp. Tâm lý tự chủ để lập thân, lập nghiệp trong điều kiện cạnh tranh và hội nhập sẽ làm cho một bộ phận thanh, thiếu niên có lối sống tự do và tôn thờ chủ nghĩa cá nhân.

Ba là, sự tác động của quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Với Nhà nước pháp quyền, các quan hệ pháp lý sẽ đẩy quan hệ tình cảm xuống hàng thứ yếu. Cả trong gia đình, trẻ em cũng sẽ hiểu các quyền của mình và thể hiện lối sống và lối sống công dân. Cha mẹ và con cái đều bình đẳng trước pháp luật. Thanh, thiếu niên hướng vào các giá trị “lập thân, lập nghiệp” và không bị ràng buộc bởi gia đình.

Bốn là, sự tác động của đạo đức, nếp sống và giá trị truyền thống dân tộc, truyền thống cách mạng. Đây là một điều mà chúng ta nên gìn giữ và phát huy. Việt Nam có lịch sử hàng ngàn năm văn hiến, anh dũng, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc. Con người Việt Nam thông minh, cần cù, chịu khó, có nếp sống cộng đồng, tình nghĩa. Ý thức tự hào, tôn vinh quốc gia, dân tộc là cốt cách, truyền thống của con người Việt Nam. Lối sống “không có gì quý hơn độc lập tự do” là biểu hiện cao nhất của ý thức tự hào dân tộc Việt Nam.

Truyền thống dân tộc, truyền thống cách mạng đã và đang tác động tích cực, mạnh mẽ đến lối sống, đạo đức của thanh, thiếu niên hiện nay. Mỗi người Việt Nam có ai mà không thuộc “5 điều Bác Hồ dạy?” đó chính là mong muốn của Bác, là hành động của Bác trong việc “Trồng người”.

2.2. Vận dụng tư tưởng Hồ chí Minh về con người vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay

Thành tựu

Qua nhiều năm thực hiện các đường lối đổi mới, học tập và làm theo tư tưởng của Hồ Chí Minh, đất nước ta đã giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử.

Trong chiến lược xây dựng con người của Đảng ta, mà then chốt là vấn đề giáo dục - đào tạo. Trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên, chất lượng giáo dục toàn diện bước đầu được cải thiện. Giáo dục ngày càng nhận được sự quan tâm, chú trọng của toàn xã hội. Nền giáo dục nước ta đã đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, tiến hành phổ cập trung học cơ sở ở một số tỉnh, thành phố.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, năng lực sản xuất và tiềm lực kinh tế của đất nước không ngừng tăng lên, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt

Nhà nước đã quan tâm thực hiện các chính sách xã hội để nâng cao đời sống cho người dân, thể hiện sâu sắc tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Hệ thống an sinh xã hội của Việt Nam nói chung, đặc biệt là hệ thống bảo hiểm đã có những thay đổi theo hướng mở rộng đối tượng và loại hình bảo hiểm bắt buộc (BHXH và BHYT, bảo hiểm tự nguyện); Nhà nước thực hiện chính sách cấp bảo hiểm y tế hỗ trợ chăm sóc sức khỏe miễn phí cho trẻ em đến 6 tuổi, hỗ trợ một số đối tượng chính sách, người nghèo. Các chính sách trợ giúp xã hội được mở rộng về quy mô và đối tượng, với mức trợ giúp ngày càng tăng...

Hệ thống an sinh xã hội được coi trọng và từng bước mở rộng, công cuộc xóa đói giảm nghèo đạt được nhiều thành tựu nổi bật. Việc thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo nhiều năm qua của Việt Nam được thế giới công nhận và đánh giá cao. Nhà nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở những nơi khó khăn, xuống cấp và làm mới, sửa chữa một số công trình giao thông nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong phát triển kinh tế; đồng thời tiếp tục quan tâm hỗ trợ vốn để dân cư đẩy mạnh sản xuất, phát triển nghề nghiệp tăng thu nhập.

Những thành tựu trên bắt nguồn từ các lý do sau đây:

Thứ nhất, trong mọi hoạt động của mình, Đảng ta đã xuất phát từ bài học "dân là gốc".

Thứ hai, con người được đặt vào vị trí trung tâm của sự phát triển, nhân tố con người được xác định vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển.

Thứ ba, các chính sách xã hội đúng góp phần vô cùng quan trọng vào

thành công phát huy vai trò của con người trong thời gian qua.

Thứ tư, cải cách, đổi mới và đẩy mạnh phát triển giáo dục, xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu.

Hạn chế, vấn đề còn tồn tại

Việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng con người đã thu được rất nhiều thành tựu to lớn. Nhưng cũng không thể tránh khỏi những mặt hạn chế và yếu kém:

Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn chưa thật sự được ngăn chặn. Một số mặt đạo đức xã hội có biểu hiện suy thoái trầm trọng. Ở một số địa phương, vẫn còn hiện tượng kẻ xấu lợi dụng sự ngộ nhận về lòng yêu nước của một bộ phận người dân nhằm mục đích chống phá chế độ. Các thế lực thù địch, phản động tăng cường thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng nước ta bằng các thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm, nhất là triệt để sử dụng các phương tiện truyền thông trên mạng internet để chống phá.

Cuộc đấu tranh chống những tư tưởng lệch lạc, tiêu cực xã hội chưa thường xuyên, liên tục. Có những nơi còn coi nhẹ công tác đấu tranh, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên mạng xã hội, ảnh hưởng đến việc phát triển con người.

Một bộ phận cán bộ, nhân dân có tư tưởng sùng bái trong sử dụng sản phẩm văn hoá cũng như tiếp thu lối sống không lành mạnh đã tác động đến gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc và phát triển con người trước thách thức hội nhập.

Nguyên nhân

Sự thay đổi trong thế giới hiện nay: Thế giới thay đổi từng ngày, nền kinh tế nước ta còn thấp, kém hiệu quả, cơ sở vật chất, kỹ thuật lạc hậu, những thay đổi mới và việc áp dụng các phương pháp mới ấy để đáp ứng với những thách thức còn gặp nhiều khó khăn.

Thực tế xã hội phức tạp: Do con đường chúng ta đang đi rất mới mẻ, vừa làm vừa phải tìm tòi, rút kinh nghiệm để đổi mới; những khó khăn vốn có của nền kinh tế không dễ khắc phục trong một thời gian ngắn; tác động của khủng hoảng và suy thoái kinh tế thế giới. Việc áp dụng tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải được điều chỉnh và áp dụng phù hợp với thực tế xã hội hiện nay. Những giá trị và lời khuyên của Hồ Chí Minh có thể không hoàn toàn phù hợp với tình hình xã hội hiện nay do đó cần có sự điều chỉnh và bổ sung.

Sự khác biệt về địa lý, văn hóa và lịch sử: Việc áp dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc xây dựng con người Việt Nam cũng phải xem xét sự khác biệt về địa lý, văn hóa và lịch sử giữa các khu vực và các tầng lớp trong xã hội. Những giá trị và lời khuyên của Hồ Chí Minh có thể không phù hợp hoặc không được ưu tiên ở một số khu vực hoặc tầng lớp trong xã hội.

Giải pháp

Một là, đổi mới nội dung và phương thức giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng gắn liền với hoạt động thực tiễn và các phong trào thi đua yêu nước; chú trọng và tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, truyền thống dân tộc, lịch sử cách mạng của dân tộc, lối sống văn hoá phù hợp với thuần phong mỹ tục, điều kiện, văn hoá Việt Nam; xây dựng ý thức chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước cho thanh, thiếu niên nhằm hình thành và phát triển thể hệ thanh, thiếu niên có phẩm chất đạo đức trong sáng, có lối sống lành mạnh, văn minh, có bản lĩnh, niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, có quyết tâm cao trong học tập, lao động.

Hai là, bằng những bài nói, bài viết, hình ảnh, những câu chuyện về cuộc sống, đạo đức, phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; bằng những gương người tốt, việc tốt ngoài xã hội để giáo dục, thuyết phục thanh, thiếu niên nâng cao nhận thức về tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, thương dân; sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì cộng đồng, dân tộc, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ khó khăn, gian khổ khi Đảng, nhân dân yêu cầu.

Ba là, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về xây dựng ý thức đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên; về vai trò, trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của thanh, thiếu niên trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước, phòng chống các tệ nạn xã hội.

Bốn là, Xây dựng môi trường lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho thanh, thiếu niên nâng cao đời sống văn hoá tinh thần, phát triển toàn diện; tạo cơ hội cho các tài năng trẻ được cống hiến, phục vụ đất nước.

2.3. Liên hệ thực tiễn – liên hệ bản thân

Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và sự vận động vào xây dựng con người Việt Nam đã có một ảnh hưởng to lớn đến nền văn hóa, tư tưởng và hệ thống giáo dục của Việt Nam. Đối với một sinh viên, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng bản thân cũng rất quan trọng và thiết thực.

Bác Hồ đã từng đề cập “*Mình phải chính tâm tu thân*” thì mới có thể “*trị quốc bình thiên hạ được*”. Bác luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát triển kinh tế để đem lại sự phát triển bền vững cho đất nước. Vì vậy, sinh viên cần có tinh thần học tập và nghiên cứu cao, luôn cập nhật và học hỏi những kiến thức mới để có thể áp dụng vào thực tiễn, đóng góp cho sự phát triển kinh tế nước nhà.

Là một thế hệ sinh viên mang trong mình trọng trách lớn lao, mỗi người đều cần nghiên cứu và tìm hiểu về tình hình hiện tại của xã hội Việt Nam và thực tiễn áp dụng tư tưởng này vào cuộc sống hàng ngày; phải có tinh thần độc lập tự do và sáng tạo để rèn luyện, ý thức phát triển bản thân, có thể đối mặt với các khó khăn và thách thức trong cuộc sống.

Tư tưởng Hồ Chí Minh nhấn mạnh tầm quan trọng của sự đoàn kết, hợp tác giữa các cá nhân và cộng đồng để xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho đất nước. Sinh viên có thể tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện và các hoạt động giáo dục để đóng góp vào sự phát triển của xã hội và xây dựng một con người Việt Nam tốt đẹp hơn.

Trong quá trình học tập và phát triển bản thân, Tư tưởng Hồ Chí Minh khuyến khích mỗi người phải luôn nỗ lực học tập và nâng cao trình độ, kiến thức để trở nên có năng lực và khả năng đóng góp cho xã hội. Do đó, sinh viên cần tôn trọng và thực hiện những giá trị, tư tưởng và chủ trương của Bác, điều này sẽ giúp mỗi người trở thành những công dân có trách nhiệm và có ý thức xã hội, sẵn sàng đóng góp cho sự phát triển của đất nước và xây dựng một cuộc sống tốt đẹp hơn cho tất cả mọi người.

KẾT LUẬN

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về con người là một tư tưởng sáng tạo và tiến bộ, phản ánh đúng bản chất và vai trò của con người trong lịch sử và xã hội. Tư tưởng này đã và đang được vận dụng vào xây dựng con người Việt Nam hiện nay một cách khoa học và hiệu quả. Nhờ đó, con người Việt Nam ngày càng phát huy được những phẩm chất đạo đức, trí tuệ, nghệ thuật và thể chất, góp phần vào sự phát triển toàn diện của đất nước. Để tiếp tục thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về con người, chúng ta cần nỗ lực học tập và rèn luyện, thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình trong cuộc sống và công việc, đoàn kết và hợp tác với nhau trong xây dựng xã hội chủ nghĩa. Chỉ có như vậy, chúng ta mới xứng đáng là những người kế thừa và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về con người - một di sản vô giá của dân tộc Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chung, Đ. N., n.d. *Đại học Điện lực - Khoa học chính trị*. [Online]
Available at: <https://dps.epu.edu.vn/chi-tiet-tin/tu-chien-luoc-trong-nguoi-trong-tu-tuong-ho-chi-minh-suy-nghi-ve-vai-tro-cua-nha-giao-o-viet-nam-hien-nay-5-16.html>

Nam, N., 2022. *Luật Hoàng Phi*. [Online]
Available at: <https://luathoangphi.vn/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-con-nguoi/>

PHƯƠNG, K. M., 2022. Quan niệm về con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh. *Báo Lâm Đồng*.

Vũ Kim Dung, T. T. H., 2018. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người, sự vận dụng của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay. *Tạp chí Tổ chức nhà nước*.